TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 159/2025/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 20 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1483/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức Hùng K, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 122/14 T, Phường X, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Hồng V, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 104 T, Phường X, quận G, Thành phố H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đức Hùng K và Bà Nguyễn Hồng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Đức Hùng K và bà Nguyễn Hồng V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2000, quyển số 01, ngày 13 tháng 6 năm 2000 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận G, Thành phố H cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đức Gia K2, sinh năm 2000, đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng do ông K tự nguyện chịu, cấn trừ và hoàn trả cho ông K số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0056747 ngày 21/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận G, TP. H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND Phường 1, Q. GV TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương